**04. Thủ tục: *Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1**. Thương nhân nước ngoài trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum;  - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;  - Thời gian: Sáng: từ 07giờ30’ đến 10giờ30’; Chiều: từ 13giờ30’ đến 16giờ30’các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ hoặc ngày làm việc bù theo quy định).  **Bước 2.** Công chức làm nhiệm vụ Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Kon tum kiểm tra tính đầy đủ và đúng quy định của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ, *(đồng thời phát hành 02 liên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/ 01 liên giao cho thương nhân nước ngoài* *nộp hồ sơ, 01 liên chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và được lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum);*  - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn thương nhân nước ngoài hoàn thiện hồ sơ thông qua việc phát hành và giao Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ cho thương nhân nước ngoài nộp hồ sơ;  - Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định thì không tiếp nhận hồ sơ *(đồng thời phát hành 02 liên Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ/ 01 liên giao cho* thương nhân nước ngoài *nộp hồ sơ, một liên được lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum).*  **Bước 3.** Thương nhân nước ngoài nộp đầy đủ phí, lệ phí theo quy định, nộp Giấy hẹn trả kết quả và nhận kết quả giải quyết trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Thời gian: Từ 07giờ30’ đến 10giờ30’ và từ 13giờ30’ đến 16giờ30’ các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ hoặc ngày làm việc bù theo quy định). |
| **Cách thức thực hiện** | Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | *a. Thành phần hồ sơ bao gồm:*  - Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, do đại diện có thẩm quyền của thương nhân nước ngoài ký *(theo mẫu-bản chính)*;  - Bản sao Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương của thương nhân nước ngoài;  - Bản sao báo cáo tài chính có kiểm toán hoặc văn bản xác nhận tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế hoặc tài chính trong năm tài chính gần nhất hoặc giấy tờ có giá trị tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thương nhân nước ngoài thành lập cấp hoặc xác nhận, chứng minh sự tồn tại và hoạt động của thương nhân nước ngoài trong năm tài chính gần nhất;  - Bản sao Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện đã được cấp.  ***Lưu ý:***  + Tài liệu quy định tại khổ thứ nhất *(Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện)* phải dịch ra tiếng Việt và được cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài chứng nhận hoặc hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam.  + Tài liệu quy định tại khổ thứ ba *(Bản sao báo cáo tài chính)* phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định pháp luật Việt Nam.  *b. Số lượng hồ sơ:* 01 bộ |
| **Thời gian giải quyết** | 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân (Thương nhân nước ngoài đã được cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và thuộc trường hợp quy định tại phần yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính này). |
| **Cơ quan thực hiện:** | Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. |
| **Kết quả** | Giấy phép thành lập văn phòng đại diện |
| **Lệ phí** | Lệ phí cấp gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Mức thu: 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/giấy phép. |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai** | Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam *(Mẫu MĐ-4 Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016)* |
| **Yêu cầu, điều kiện** | - Thương nhân nước ngoài được gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện khi hết thời hạn ghi trong giấy phép trừ trường hợp có hành vi vi phạm thuộc các trường hợp bị thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện trong các trường hợp sau đây:  + Không hoạt động trong 01 năm và không phát sinh các giao dịch với Cơ quan cấp giấy phép.  + Không báo cáo về hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh trong 02 năm liên tiếp.  + Không gửi báo cáo *(báo cáo, cung cấp tài liệu hoặc giải trình những vấn đề có liên quan đến hoạt động của mình theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền)* tới Cơ quan cấp Giấy phép trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày hết hạn gửi báo cáo hoặc có yêu cầu bằng văn bản.  + Trường hợp khác theo quy định pháp luật. |
| **Căn cứ pháp lý:** | *-* *Nghị định số* [*07/2016/NĐ-CP*](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=07/2016/NĐ-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) *ngày 25/01/2016 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương;*  - *Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài Chính.* |

**Mẫu MĐ-4.**

**Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện/Chi nhánh**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
---------------

Địa Điểm, ngày… tháng… năm…

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP THÀNH LẬP  
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN**

Kính gửi: ..…… (tên Cơ quan cấp Giấy phép)

Tên thương nhân: (tên trên Giấy phép thành lập/Đăng ký doanh nghiệp) .............

Tên thương nhân bằng tiếng Anh: (ghi bằng chữ in hoa)........................................

Tên thương nhân viết tắt .........................................................................................

Giấy phép thành lập/Đăng ký kinh doanh/Mã số doanh nghiệp: … Ngày cấp: .../…/… Cơ quan cấp:...............................................................................................

Thời hạn còn lại của Giấy phép thành lập/Đăng ký kinh doanh: ...........................

Điện thoại:.............. Fax:................. Email:.................Website: (nếu có)...............

Đề nghị gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện như sau:

Tên Văn phòng đại diện: (tên trên Giấy phép thành lập) .......................................

Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện số: … Ngày cấp: …/…/ ........................

7Thứ tự của Văn phòng đại diện: ...........................................................................

Mã số thuế: .............................................................................................................

Số lao động làm việc tại Văn phòng đại diện tại thời Điểm gia hạn:… người; trong đó:

- Số lao động nước ngoài:… người;

- Số lao động Việt Nam: … người.

Thời hạn đề nghị gia hạn Giấy phép thành lập:.......................................................

Chúng tôi cam kết:

1. Chịu trách nhiệm về sự trung thực và chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Nghị định số [07/2016/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=07/2016/NĐ-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) pháp luật Việt Nam liên quan đến Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam và các quy định của Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện có thẩm quyền của thương nhân nước ngoài**  Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

7 Chỉ áp dụng đối với thương nhân nước ngoài có nhiều hơn một Văn phòng đại diện tại Việt Nam và đã được cấp phép trước ngày Thông tư này có hiệu lực. Thương nhân nước ngoài tự xác định thứ tự của Văn phòng đại diện theo thời gian thành lập.